TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2024/QĐST-DS	*Phước Long, ngày 17 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2024/TLST- DS ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần P (viết tắt là K)

Địa chỉ: Số 25 Bis đường N, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Hùng Kh – Trưởng bộ phận quan hệ khách hàng cá nhân thuộc PGD Thác Mơ – K là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản ủy quyền số 1489/2023/QĐ-TGĐ ngày 23/5/2023 và số 16/2024/GUQ-K ngày 16/5/2024).

Địa chỉ liên hệ: Khu phố 5, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Dương Văn M, sinh năm 1975

Bà Hồ Thị Minh H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu phố 6, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Dương Văn M và bà Hồ Thị Minh H có nghĩa vụ thanh toán cho K số tiền vay 1.645.808.318 đồng (*Một tỷ sáu trăm bốn mươi lăm triệu tám trăm lẻ tám nghìn ba trăm mười tám đồng*), trong đó: nợ gốc 1.500.000.000 đồng, lãi trong hạn 77.093.838 đồng, lãi quá hạn 66.057.534 đồng, lãi chậm trả lãi 2.643.651 đồng); và tiền lãi phát sinh từ ngày 10/7/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng hạn mức số 19664/22MN/HĐTD ngày 27/4/2022 và đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 19664/22MN/HĐTD/KUNN02 ngày 24/4/2023.

Trường hợp ông M, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo để thu hồi nợ, gồm: Diện tích đất 1.603,6m^2 thuộc thửa đất số 814, tờ bản đồ số 07, tọa lạc tại ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành DC 327854, sổ vào sổ CS 01828 ngày 28/01/2022 do Sở Tài nguyên và

Môi trường tỉnh Bình Phước cấp cho ông Chu Văn Hạnh, ngày 04/4/2022 chỉnh lý trang 3 chuyển nhượng cho ông Dương Văn M theo hồ sơ số 220321-0172.

K – chi nhánh Bình Phước, PGD Thác Mơ có nghĩa vụ giao trả cho ông M, bà H giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành DC 327854, sổ vào sổ CS 01828 ngày 28/01/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp cho ông Chu Văn Hạnh, ngày 04/4/2022 chỉnh lý trang 3 chuyển nhượng cho ông Dương Văn M theo hồ sơ số 220321-0172, khi ông M bà H thanh toán hết nợ.

- Án phí: Ông Dương Văn M và bà Hồ Thị Minh H chịu số tiền 30.687.124 đồng *(Ba mươi triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn một trăm hai mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

K không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho K số tiền tạm ứng án phí 29.859.146 đồng (*Hai mươi chín triệu tám trăm năm mươi chín nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng)* mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long theo biên lai thu tiền số 0003127 ngày 27 tháng 5 năm 2024.

- Chi phí tố tụng: Ông Dương Văn M và bà Hồ Thị Minh H chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ông M, bà H có nghĩa vụ trả cho K số tiền 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND thị xã Phước Long;*
- *Chi cục THADS thị xã Phước Long;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân